

Số: 1854 /TM-CNPC

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 10 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Về việc thuê phân tích các mẫu than, tro bay, tro đáy, đá vôi phục vụ hiệu chỉnh lò hơi số 1 NMTĐ Cao Ngạn

Kính gửi: Các nhà thầu quan tâm

Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV hiện có kế hoạch thuê ngoài công việc: Thuê phân tích các mẫu than, tro bay, tro đáy, đá vôi phục vụ hiệu chỉnh lò hơi số 1 NMTĐ Cao Ngạn, kính mời các nhà thầu quan tâm báo giá với nội dung như sau:

1. Nội dung công việc: Chi tiết như phụ lục bảng khối lượng công việc kèm theo.

2. Yêu cầu về bản báo giá:

- Bản báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay phải kèm theo giấy uỷ quyền, quyết định giao nhiệm vụ hoặc văn bản tương đương.

- Bản báo giá phải ghi rõ đơn vị tính, số lượng, đơn giá, thành tiền. Báo giá đã bao gồm toàn bộ thuế phí và các chi phí có liên quan.

- Hiệu lực báo giá: ≥ 45 ngày kể từ ngày báo giá.

3. Hình thức đăng tải và nhận báo giá

- Hình thức đăng tải: Thư mời báo giá được đăng tải trên trang Website của Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (<https://vinacomin.vn>) và Website của Tổng công ty Điện lực - TKV (<https://www.dienluctkv.vn>)

- Hình thức nhận báo giá: Gửi trực tiếp về địa chỉ: Bộ phận văn thư Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV. Ngõ 719, Đường Dương Tự Minh, Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên. (Trước khi gửi bản báo giá gốc, nhà thầu gửi bản báo giá scan về 02 địa chỉ email: kehoachcaongan@gmail.com và caongan.dtk@gmail.com).

- Ngoài bì thư ghi rõ “Chào giá công việc Thuê phân tích các mẫu than, tro bay, tro đáy, đá vôi phục vụ hiệu chỉnh lò hơi số 1 NMTĐ Cao Ngạn”. (Mọi thắc mắc liên hệ: Mrs Linh - SĐT 0967688596).

- Thời gian: Chậm nhất vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 03/11/2026.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các nhà thầu./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Trang web: <https://vinacomin.vn> (đăng tải);
- Trang web: <https://www.dienluctkv.vn> (đăng tải);
- PGĐ (e-copy);
- Lưu: VT, KH-ĐT-VT.

GIÁM ĐỐC



Vũ Phú Cường

PHỤ LỤC: BẢNG KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC CẦN BÁO GIÁ

Stt	Loại mẫu	Các chỉ tiêu cần phân tích	Số lượng mẫu theo tải	
			43MW	57MW
1	Than	1. Độ ẩm 2. Độ tro 3. Hàm lượng chất bốc 4. Các bon cố định 5. Hệ số nghiền HGI 6. Hàm lượng C 7. Hàm lượng H 8. Hàm lượng N 9. Hàm lượng O 10. Hàm lượng S 11. Nhiệt trị thực nhận (LHV) 12. Nhiệt trị toàn phần (HHV)	02	02
2	Đá vôi	1. CaCO_3 2. MgCO_3 3. Độ ẩm	02	02
3	Tro bay	1. CaCO_3 2. CaO 3. MgCO_3 4. CaSO_4 5. Nhiên liệu chưa cháy hết 6. Độ ẩm	02	02
4	Tro đáy	1. CaCO_3 2. CaO 3. MgCO_3 4. CaSO_4 5. Nhiên liệu chưa cháy hết 6. Độ ẩm	02	02

